

Số: 1602/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 11-CTr/TU ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05 tháng 11 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới;

Căn cứ Chương trình số 11-CTr/TU, ngày 01/3/2017 của Tỉnh Ủy Đắk Lắk về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 11-CTr/TU, ngày 01/03/2017 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, thủ trưởng các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./...

Nơi nhận

- Như điều 3;
- Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các phó CVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Tổ chức đoàn thể;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (nk_45b).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị



KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chương trình số 11-CT/TU của Tỉnh ủy về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1602/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Thực hiện Chương trình số 11-CT/TU, ngày 01/3/2017 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 06 -NQ/TW ngày 5/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII giữ vững ổn định chính trị xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm triển khai mục tiêu, quan điểm, các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra trong Chương trình số 11-CT/TU, ngày 01/3/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 06 -NQ/TW ngày 5/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII giữ vững ổn định chính trị xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; không ngừng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

2. Yêu cầu

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm rõ ràng đối với các sở, ban ngành, UBND các cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác hội nhập quốc tế, trọng tâm là các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế nhằm thực hiện tốt đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước ta.

Các hoạt động hội nhập quốc tế thực hiện có hiệu quả, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phù hợp với định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn. Phát huy tối đa nội lực, tranh thủ các điều kiện quốc tế thuận lợi trong quá trình hội nhập quốc tế, trong đó xác định hội nhập kinh tế là trọng tâm để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức

Tuyên truyền, phổ biến đường lối chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về Chương trình số 11-CT/TU, ngày 01/3/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06 -NQ/TW ngày 5/11/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII giữ vững ổn định chính trị xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

2. Công tác hội nhập kinh tế quốc tế

2.1. Đảm bảo nghiêm minh việc áp dụng, thực thi pháp luật của nhà nước

Tổ chức quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương chính sách của Trung ương; các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, thực hiện đồng bộ các văn bản của nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế và các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Thường xuyên kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh, trước hết là các văn bản về lĩnh vực thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ lao động, bảo đảm tranh thủ được thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức từ việc tham gia và thực hiện các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

2.2. Nâng cao năng lực cạnh tranh

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 01/11/2016 của Hội nghị Trung ương 4 khóa XII và kế hoạch số 24-KH/TU, ngày 02/02/2017 của Ban Thương vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế trên địa bàn tỉnh.

- Phổ biến Bộ tiêu chí đánh giá chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp tỉnh cho cán bộ các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp để có biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Phát triển các ngành, lĩnh vực có thế mạnh như: Xuất khẩu, nông nghiệp, dịch vụ... trong đó phát triển sản xuất nông nghiệp chất lượng cao, bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm có sức cạnh tranh, nhất là nông sản hàng hóa xuất khẩu có lợi thế.

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Xây dựng triển khai các chính sách hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân cả về số lượng lẫn chất lượng ở hầu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế, để kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế, lực lượng nòng cốt trong hội nhập kinh tế quốc tế. Khuyến khích các doanh nghiệp tìm giải pháp trong khoa học công nghệ, kỹ thuật, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, bảo đảm và chế biến các nông sản chủ lực của tỉnh, tạo ra những sản phẩm có sức cạnh tranh trong nước và quốc tế.

- Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực. Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy mạnh dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất kinh doanh.

- Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, thu hút có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực, phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để phát triển sản xuất và dịch vụ theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVI và Nghị quyết 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch giai đoạn 2016-2020.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FDI, ODA) hiện có, vận động tài trợ, thu hút các dự án cơ sở hạ tầng đô thị, dự án giao thông thủy lợi ... từ nguồn vốn nước ngoài (ODA, NGO). Tăng cường công tác thanh tra, kiểm

tra, giám sát các dự án sử dụng vốn nhà nước. Rà soát, phân cấp quản lý vốn để khắc phục tình trạng đầu tư dài trải, kém hiệu quả.

2.3. Tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng xây dựng nền nông nghiệp công nghệ cao, hàng hóa lớn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; chủ động rà soát, xác định lợi thế, thế mạnh sản phẩm nông nghiệp gắn với thị trường tiêu thụ. Hình thành cánh đồng lớn, vùng sản xuất tập trung.

Hoàn thiện quy hoạch khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh. Thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn, phát triển sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp, công nghiệp dịch vụ; chú trọng công nghiệp chế biến nông sản và tiểu thủ công nghiệp nhằm chuyển dịch cơ cấu lao động và kinh tế nông thôn.

Tập trung ưu tiên phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh chương trình tái canh cà phê. Hình thành mô hình chuỗi giá trị sản xuất như lúa chất lượng cao, mía sắn, chăn nuôi bò sữa, bò thịt ... phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững, áp dụng các quy trình tiên tiến vào sản xuất, bảo quản chế biến.

Có phương án chủ động, đảm bảo nước sinh hoạt cho nhân dân và phục vụ sản xuất; xây dựng phương án và triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, đối phó với ảnh hưởng của hiện tượng EL Nino và giảm nhẹ thiên tai ở các cấp; đầu tư nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương, đảm bảo an toàn, nâng hiệu quả tưới tiêu, khuyến khích áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

2.4. Tăng cường quốc phòng an ninh

Triển khai các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh hàng năm, trong đó chú ý công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, rà soát việc thực hiện các chỉ tiêu để hoàn thành theo kế hoạch. Thực hiện tốt công tác giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng và nhiệm vụ xây dựng tinh thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn vững chắc.

Tăng cường công tác phối hợp các lực lượng tuần tra, kiểm soát khu vực biên giới, phòng chống các loại tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia; tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị với chính quyền, nhân dân và lực lượng bảo vệ biên giới của tỉnh Mondulkiri - Campuchia trong các vấn đề giải quyết liên quan. Tích cực phối hợp với các ngành chức năng, chính quyền và nhân dân nước bạn để triển khai các hoạt động khảo sát phân giới, cắm mốc theo kế hoạch.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong việc chấp hành pháp luật, tham gia phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh tố giác các loại tội phạm. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; thực hiện tốt các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông.

2.5. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại góp phần phát huy vị thế, uy tín của tỉnh

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế. Kết hợp hài hòa, hợp lý giữa đối ngoại chính trị, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân, phát huy hiệu quả hoạt động ngoại giao kinh tế vì mục tiêu phát triển. Duy trì mối quan hệ hợp tác đầu tư truyền thống với Lào, Campuchia.

Thực hiện tốt công tác phân giới cắm mốc trên tuyến biên giới với tỉnh Mondukiri - Campuchia.

2.6. Bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa dân tộc

Giữ gìn và không ngừng phát huy các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam nói chung và của Tây Nguyên nói riêng. Phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường các sản phẩm văn hóa. Quan tâm xây dựng văn hóa trong kinh tế, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân; khai thác hiệu quả khía cạnh kinh tế của văn hóa, nâng cao giá trị văn hóa trong các sản phẩm đặc trưng, đặc sắc của địa phương. Đẩy mạnh các hoạt động bảo tồn, bảo tàng nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; có cơ chế thích hợp để huy động các nguồn lực phát huy di sản văn hóa công chiêng nhằm giáo dục truyền thống và tạo tiền đề vững chắc cho phát triển và hội nhập kinh tế.

2.7. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, môi trường

Thực hiện nghiêm túc hệ thống pháp luật về an sinh xã hội, các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm nghề nghiệp, an toàn vệ sinh lao động, trợ cấp xã hội, các quan hệ xã hội và những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và Chương trình số 31-CTr/TU ngày 28/8/2013 của Tỉnh ủy về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện đo đạc lập bản đồ địa chính gắn với việc lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo tiến độ đã được phê duyệt; đẩy nhanh tiến độ đo đạc, cắm mốc ranh giới và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các công ty nông, lâm nghiệp.

Tăng cường quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Tập trung bảo vệ tốt rừng phòng hộ, rừng đặc dụng hiện có đồng thời thực hiện các biện pháp lâm sinh hợp lý để phục hồi các diện tích đất quy hoạch rừng phòng hộ.

2.8. Đổi mới tổ chức, hoạt động của tổ chức công đoàn, tổ chức người lao động tại các doanh nghiệp

Tiếp tục phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội, nhất là tổ chức Công đoàn trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế. Tuyên truyền, vận động, giáo dục người lao động học tập, nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế trong cơ quan, đơn vị. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động, tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công và đúng theo quy định của pháp luật.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Công Thương

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tổ chức, hỗ trợ cho các doanh nghiệp tham gia các hội chợ - triển lãm, các Hội nghị kết nối giao thương nhằm nắm bắt thông tin về thị trường, diễn biến cung cầu hàng hóa để mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu hàng hóa; Triển khai các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường tạo điều kiện để thị trường hàng hóa phát triển lành mạnh, ổn định; Triển khai các giải pháp thực hiện quy hoạch, xây dựng hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ theo hướng văn minh, hiện đại và tiện lợi phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu đa dạng của người dân.

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động khuyến công, chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, chương trình sản xuất sạch hơn, hỗ trợ các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn đẩy mạnh đầu tư phát triển sản xuất. Tiếp tục triển khai chương trình đầu tư điện thôn, buôn.

2. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng, góp ý, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đặc biệt là văn bản liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch ngoại giao văn hóa năm 2017.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tăng cường và mở rộng quan hệ hợp tác, thiết lập mối quan hệ hữu nghị với một số địa phương, và các nước trên thế giới đảm bảo thiết thực, hiệu quả để phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện các bản ghi nhớ đã ký và phát triển mối quan hệ giữa tỉnh Đắk Lắk và các tỉnh Nam Lào và Mondulkiri - Campuchia.

4. Sở Kế hoạch Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu và dự báo tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước có tác động đến tỉnh, kịp thời tham mưu các chủ trương, chính sách, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trên cơ sở phát huy tốt các tiềm năng, nội lực và tranh thủ hiệu quả các nguồn lực từ bên ngoài.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch chương trình vận động xúc tiến đầu tư của tỉnh theo từng giai đoạn cụ thể; đồng thời, phối hợp với các ngành chức năng tham mưu UBND tỉnh thúc đẩy, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư, tạo sự gắn kết hợp lý, có hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài vào tỉnh thuộc mọi lĩnh vực, thành phần kinh tế trong một chương trình tổng thể, thống nhất; kết nối hoạt động xúc tiến đầu tư với xúc tiến thương mại, du lịch và các hoạt động liên quan khác.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh tăng cường sự phối hợp gắn kết giữa các sở, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện

công tác xúc tiến đầu tư, huy động và phân bổ nguồn lực, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đào tạo thu hút và đào tạo việc làm; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; xây dựng các chương trình, hoạt động cụ thể; cung cấp thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu... nhằm thu hút hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phù hợp với thông lệ của quốc tế.

- Đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động, trong đó chú trọng nâng cao năng lực quản trị, mở rộng thị trường, áp dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin, nâng cao năng suất lao động, tạo môi trường thuận lợi, bảo đảm quyền kinh doanh, bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh; xây dựng thương hiệu sản phẩm gắn với doanh nghiệp; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực... góp phần xây dựng hành trang đầy đủ đối với doanh nghiệp trong quá trình hội nhập.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ về lĩnh vực quản lý đất đai, đo đạc bản đồ, quản lý khoáng sản; triển khai các Chương trình, Dự án thuộc Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2050;

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về bảo vệ môi trường; điều tra đánh giá các nguồn thải và đề ra các giải pháp bảo vệ môi trường; điều tra, khảo sát, đánh giá, bảo tồn các giống loài động, thực vật, vi sinh vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng trong danh mục cần bảo vệ; lập quy hoạch Bảo vệ môi trường tỉnh Đắk Lắk 5 năm (2016-2020) và kế hoạch hàng năm theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; Lập Quy hoạch Bảo tồn Đa dạng sinh học tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Thực hiện Quan trắc môi trường hàng năm theo quy định; lập báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Đắk Lắk hàng năm, giai đoạn 2010 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020, để chủ động trong việc kiểm soát ô nhiễm, kịp thời đưa ra giải pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các sự cố môi trường có thể xảy ra; Tổ chức thực hiện kế hoạch hành động về bảo vệ đa dạng sinh học, an toàn sinh học tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2010-2030; Triển khai thực hiện Kế hoạch của tỉnh về thực hiện Nghị Quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực môi trường.

6. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, số 15 ngày 01/6/2012 về một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020. Rà soát, điều chỉnh và triển khai đồng bộ các chính sách đối với người có công; giải quyết việc làm, bảo trợ xã hội, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống cho người nghèo, người mới thoát nghèo, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng và nhân rộng có mô hình giảm nghèo hiệu quả.

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có định hướng dạy nghề phù hợp với nhu cầu thị trường; hỗ trợ phát triển thị trường lao động; đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, nhất là giải quyết việc làm cho sinh viên mới ra trường; đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu lao động.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, chú trọng phát huy và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, phương tiện hoạt động văn hóa. Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án đưa văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020; Đề án đẩy mạnh các hoạt động trong các thư viện bảo tàng, nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, câu lạc bộ giai đoạn 2015-2020; Chiến lược ngoại giao văn hóa đến năm 2020 và định hướng 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa; Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và đào tạo và của UBND tỉnh trong giai đoạn 2015-2020; Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt gắn với phong trào xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp.

- Thực hiện việc phát triển mạng lưới trường, lớp học theo quy hoạch được duyệt đến năm 2020. Đảm bảo tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia ở từng huyện để phấn đấu đạt tỷ lệ trên 39% trong năm 2017; phát triển mạng lưới trường phổ thông dân tộc bán trú tại vùng đặc biệt khó khăn; ưu tiên xây dựng lớp học mầm non theo Nghị quyết của HĐND tỉnh về đầu tư cho giáo dục mầm non.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tăng tỷ lệ giáo viên trên chuẩn. Xây dựng các kế hoạch cụ thể về đổi mới phương pháp dạy và học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; Chỉ đạo các trường chuyên nghiệp gắn quá trình đào tạo với cơ sở sản xuất kinh doanh để tranh thủ hợp tác đào tạo.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định 2325/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Phối hợp đơn vị liên quan thực hiện kế hoạch tổng thể số 165/KH-UBND ngày 11/01/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk thực hiện dự án nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020.

- Phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực, hình thành các vùng chuyên canh, hỗ trợ đầu tư xây dựng các mô hình trồng trọt, chăn nuôi an toàn theo tiêu chuẩn VietGap, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các mô hình sản xuất bền vững có chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn, quy mô lớn để tạo ra các vùng sản xuất hàng hóa có khả năng cạnh tranh xuất khẩu.

- Xây dựng, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn phù hợp với quy định của Trung ương và các cam kết quốc tế, trong đó tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển các sản phẩm chủ

lực phù hợp với nhu cầu thị trường. Đẩy mạnh áp dụng tiên bộ khoa học công nghệ, xây dựng các mô hình trình diễn phù hợp với chương trình phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn của địa phương.

- Tăng cường đầu tư và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, tập huấn kỹ thuật cho nông dân theo nhu cầu. Phối hợp với các trạm khuyến nông để thực hiện dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn nhằm phát triển nguồn nhân lực cho sản xuất nông nghiệp, góp phần giải quyết việc làm tạo chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

- Huy động và thực hiện lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới. Tập trung hỗ trợ nguồn vốn ngân sách cho các xã gần hoàn thành 19 tiêu chí để tăng nhanh số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

10. Công an tỉnh

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự; phối hợp tổ chức diễn tập vận hành cơ chế theo Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị đảm bảo chỉ tiêu, nội dung và yêu cầu đề ra. Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi nhập ngũ, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm đảm bảo số lượng, chất lượng.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 15-CT/TW của Bộ Chính trị về “sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng”; Chỉ thị 46-CT/TW của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới”. Phát huy hơn nữa công tác phối hợp liên ngành trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

11. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị với chính quyền, nhân dân và lực lượng bảo vệ biên giới của tỉnh Mondulkiri - Campuchia trong vấn đề giải quyết các vấn đề liên quan đến biên giới hai tỉnh. Xây dựng đường biên giới hòa bình hữu nghị và hợp tác phát triển kinh tế khu vực biên giới, cửa khẩu. Tích cực phối hợp với các ngành chức năng; chính quyền và nhân dân nước bạn để triển khai các hoạt động khảo sát phân giới, cắm mốc theo kế hoạch.

12. Liên đoàn lao động tỉnh

- Triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn trong giai đoạn hiện nay”; Đề án “xây dựng thiết chế công đoàn trong các khu chế xuất, khu công nghiệp”.

- Thực hiện tốt công tác phát triển đoàn viên trong các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, triển khai đồng bộ các cơ chế chính sách lên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của người lao động; Phát động các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, người lao động mà trọng tâm là các phong trào “lao động giỏi” “lao động sáng tạo” nhằm chăm lo thiết thực đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền lợi ích chính đáng cho người lao động.

13. Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức phổ biến Chương trình số 11-CTr/TU ngày 01/3/2017 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định

chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và kế hoạch này của UBND tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong chương trình hành động này và căn cứ chức năng nhiệm vụ đã được phân công, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình và triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh thông qua Sở Ngoại vụ trước ngày 01/11 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

Giao Sở Ngoại vụ chủ trì, làm cơ quan đầu mối, hàng năm tổng hợp báo cáo và đề xuất những kiến nghị với UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết, bảo đảm chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động này, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của chương trình, các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể chủ động báo cáo Sở Ngoại vụ (Phó Ban Thường trực Ban chỉ đạo Hội nhập quốc tế tỉnh) tham mưu UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện chương trình số 11 - CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW, ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này./.

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị